

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trương Văn T – Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã CP, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn HT, xã TH, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CP, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 01/02/2013. Vợ, chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T 01 con chung là cháu Trương Thị Minh T1, sinh ngày 30/9/2013. Ly hôn chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận chị L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận chị Nguyễn Thị L sẽ phải chịu toàn bộ lệ phí về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T 01 con chung là cháu Trương Thị Minh T1, sinh ngày 30/9/2013. Ly hôn chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận chị L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số: AA/2021/0007824 ngày 17/10/2022. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã CP, huyện CT;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân